

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 268/2024/DS-PT
Ngày 28 - 5 -2024
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vương.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Duyên Hằng;

Bà Đinh Thị Mộng Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hùng Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Xông – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 111/2024/TLPT-DS ngày 08 tháng 4 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2024/DS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương bị kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 156/2024/QĐ-PT ngày 15 tháng 4 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 240/2024/QĐ-PT ngày 09 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (B); trụ sở: tháp B, số A, T, Phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1981; địa chỉ: số H tổ E, khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo uỷ quyền (theo Văn bản uỷ quyền tham gia tố tụng số 111/QĐ-BIDV.MP ngày 15/3/2023 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ Chi nhánh M). Vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Ông Nguyễn Duy P, sinh năm 1984; địa chỉ: số C, tổ F, khu phố E, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo uỷ quyền (theo Văn bản uỷ quyền tham gia tố tụng số 116/QĐ-BIDV.MP ngày 15/3/2023 của

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ Chi nhánh M). Vắng mặt, có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990; địa chỉ: số H N, tổ E, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; địa chỉ liên hệ: nhà trọ Nguyễn Văn H, tổ B, khu phố P, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Viện Kiểm sát kháng nghị: Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ và người đại diện hợp pháp của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ là ông Nguyễn Hoàng L và ông Nguyễn Duy P trình bày*:

Ngày 24 tháng 02 năm 2017, Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh M (viết tắt là Ngân hàng) và ông Nguyễn Thanh T giao kết Hợp đồng tín dụng số 83/2017/6959864/HĐTD bằng hình thức văn bản, theo đó nội dung hợp đồng thoả thuận số tiền vay của ông T là 70.000.000 đồng, vay tiêu dùng không có tài sản bảo đảm, mục đích vay nhằm tiêu dùng phục vụ đời sống, thời gian vay là 36 tháng, lãi trong hạn là 12%/năm, lãi suất quá hạn là 150%/năm, lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, trả nợ gốc, lãi định kỳ vào ngày 10 hàng tháng (kỳ thanh toán đầu là ngày 10 tháng 4 năm 2017), tiền nợ gốc các kỳ là 1.950.000 đồng, riêng kỳ cuối là 1.750.000 đồng, lãi theo dư nợ thực tế.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân cho ông T số tiền 70.000.000 đồng ngày 24 tháng 02 năm 2017. Đến ngày 22 tháng 3 năm 2019, ông T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 53.701.798 đồng, gồm: nợ gốc 44.150.000 đồng, nợ lãi 9.551.798 đồng. Như vậy, ông T còn nợ gốc số tiền 25.850.000 đồng, nợ lãi trong hạn số tiền 18.656.800 đồng, lãi quá hạn số tiền 7.214.310 đồng.

Ngân hàng yêu cầu ông T thanh toán số tiền gốc, lãi nhưng ông T không thiện chí thanh toán, vì vậy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông T phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 51.721.110 đồng, gồm nợ gốc số tiền 25.850.000 đồng, nợ lãi trong hạn số tiền 18.656.800, lãi quá hạn số tiền 7.214.310 đồng.

- *Bị đơn ông Nguyễn Thanh T*, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tổng đạt thông báo thụ lý, các văn bản tố tụng cho ông T nhưng ông T vắng mặt, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2024/DS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Buộc ông Nguyễn Thanh T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 51.721.110 đồng (năm mươi một triệu bảy trăm hai mươi một nghìn một trăm mười đồng), gồm nợ gốc số tiền 25.850.000 đồng, nợ lãi trong hạn số tiền 18.656.800, lãi quá hạn số tiền 7.214.310 đồng. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ, ông

Nguyễn Thanh T còn phải trả lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 83/2017/6959864/HĐTD ngày 24/02/2017.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí, quyền và nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo.

Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 06/QĐ-VKS-DS ngày 07/02/2024 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương kháng nghị toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2024/DS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đề nghị cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm do cấp sơ thẩm xét xử không đúng thẩm quyền, không đưa Trung đoàn Cảnh sát cơ động E25, K20 Bộ C tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên và phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

- Về nội dung: Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2024/DS-ST ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử không đúng thẩm quyền, không đưa Trung đoàn Cảnh sát cơ động E25, K20 Bộ C tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Thủ tục tố tụng: Kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương trong hạn luật định. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý và xét xử vụ án theo quy định.

[2] Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Nguyễn Hoàng L, ông Nguyễn Duy P có đơn yêu cầu giải quyết xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên theo quy định tại Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Bị đơn ông T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T theo quy định tại Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Xét, kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương:

[4.1] Tại thời điểm bị đơn ông T tiến hành thủ tục vay tiền thì ông T là cán bộ Công an công tác tại Tiểu đoàn B1, Trung đoàn Cảnh sát Cơ động 25 nên

đơn vị nơi công tác có xác nhận tại Giấy đề nghị vay vốn ngày 21/02/2017 thể hiện về đơn vị công tác, mức thu nhập và các thông tin khác.

Tại Điều 344 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “*Tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở có thể bảo đảm bằng tín chấp cho cá nhân, hộ gia đình nghèo vay một khoản tiền tại tổ chức tín dụng để sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng theo quy định của pháp luật*”. Điều 45 Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ: “*Trường hợp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ bằng tín chấp thì tổ chức ở xã, phường, thị trấn của Hội N, Đoàn Thanh niên Cộng sản H1, Hội L1, Hội C1, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoặc Công đoàn cơ sở là bên bảo đảm bằng tín chấp, trừ trường hợp Điều lệ của tổ chức này quy định khác*”. Do đó, có cơ sở xác định Trung đoàn Cảnh sát Cơ động E25, K20 – BCA không phải là tổ chức chính trị - xã hội, không thuộc trường hợp được bảo đảm bằng tín chấp cho ông T vay khoản tiền tại Ngân hàng để tiêu dùng theo quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm không đưa Trung đoàn Cảnh sát Cơ động số 2, E25, K20 – BCA vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là phù hợp theo quy định tại khoản 6 Điều 68 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đưa thiếu người tham gia tố tụng là không có căn cứ.

[4.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: tại Hợp đồng tín dụng ngày 24/02/2017 thể hiện ông T cư trú tại Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động số 2 – E25, xã P, T (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương. Công văn số 238/E25-BCT ngày 25/7/2023 của Trung đoàn Cảnh sát Cơ động 25, Quyết định số 4031/QĐ-K02-P2 ngày 31/10/2019 của Bộ Tư lệnh Cảnh sát Cơ động thể hiện ông T đã được cho xuất ngũ từ ngày 31/10/2019, kể từ ngày 31/10/2019 ông T không còn ở tại Tiểu đoàn Cảnh sát Cơ động số 2 – E25, xã P, T (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương. Xét, tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án quy định: “*Trường hợp trong đơn khởi kiện, người khởi kiện đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở của người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo địa chỉ được ghi trong giao dịch, hợp đồng bằng văn bản thì được coi là “đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở”*”. Trường hợp người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thay đổi nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong giao dịch, hợp đồng mà không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ và Tòa án tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung mà không đình chỉ việc giải quyết vụ án vì lý do không tổng đạt được cho bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan”.

Ông T xuất ngũ nhưng không thông báo cho Ngân hàng biết về nơi cư trú, làm việc mới. Đối chiếu quy định viện dẫn trên, có cơ sở xác định trường hợp của ông T là cố tình giấu địa chỉ nên căn cứ vào hợp đồng tín dụng đã giao kết thì Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương là Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ án. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Bến Cát ban hành quyết định chuyển vụ án đến Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để giải quyết theo thẩm quyền là không đúng về thẩm quyền. Mặt khác, theo biên bản xác minh ngày 22/01/2024 thể hiện rõ bị đơn ông T chỉ tạm trú tại phường P, thành phố T từ tháng 01/2023 đến tháng 9/2023; Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thụ lý giải quyết vụ án vào ngày 07/10/2023 và nhận định nơi cư trú cuối cùng tại thành phố T để giải quyết vụ án là không đúng vì ông T không còn cư trú tại thành phố T, trường hợp này phải chuyển hồ sơ vụ án lại cho Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương tiếp tục giải quyết vụ án theo thẩm quyền. Do đó, quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm kháng nghị cho rằng Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên xét xử không đúng thẩm quyền là có căn cứ.

Từ phân tích nhận định trên, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng nên Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm. Do vậy, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên là có căn cứ chấp nhận một phần.

[5] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: các đương sự không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 148; khoản 3 Điều 308; Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ.
- Căn cứ Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án.

1. Chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 06/QĐ-VKS-DS ngày 07/02/2024 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

2. Huỷ Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2024/DS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thụ lý lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm rồi xử lý theo đúng thẩm quyền.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: các đương sự không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- TAND thành phố Tân Uyên;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, HSVA, Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Vương